

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày: 06-8-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hoàng
2. Ông Lê Văn Lại

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Trung, Thư ký Tòa án nhân khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Phùng Thị Thùy C, Sinh ngày 20/02/1985 tại Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số I, hẻm G, Quốc Lộ B, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã C, tỉnh Tây Ninh); Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Có cha là ông Phùng Đức D, sinh năm 1961 và mẹ là bà Hoàng Thị L, sinh năm 1966; Có chồng là anh Đinh Công V, sinh năm 1973 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo tại ngoại; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Thị Thùy C đứng tên quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 157, tờ bản đồ số 39, diện tích 250,4 m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, được cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi tắt là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) số BV2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được ông Phùng Đức D (là cha ruột của C cất giữ), C chụp lại ảnh lưu trong điện thoại di động. Khoảng tháng 8/2024, do cần tiền làm ăn, C truy cập mạng xã hội tìm

người làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả để thế chấp vay tiền thì được tài khoản Z tên “Bé Mai G” nhận làm với giá 20.000.000 đồng. Chỉ gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và căn cước công dân của mình cho “Bé Mai G” đồng thời thỏa thuận chuyển khoản thanh toán trước số tiền 13.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ thanh toán khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả và công chứng hợp đồng. C đã chuyển khoản cho tài khoản “Bé Mai G” tổng cộng 04 lần với tổng số tiền 13.000.000 đồng.

Ngày 21/9/2024, C liên hệ chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988, ngụ Khu phố D, Phường B, thành phố T, thế chấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 157, tờ bản đồ số 39, diện tích 250,4 m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh để vay số tiền 600.000.000 đồng, đồng thời gửi hình ảnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và căn cước công dân của mình. Chị H đồng ý cho C vay 600.000.000 đồng và hẹn kiểm tra thực tế tài sản thế chấp. Ngày 22/9/2024, chị H đến xem đất và yêu cầu C đưa giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chị H xem và công chứng hợp đồng vay tiền. Do chưa nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, C nói với chị H giấy chứng nhận bản chính ông D giữ, ông D đang ở Hà Nội chưa về lấy được nên C có đặt làm phó bản để làm thủ tục công chứng, khi nào ông D về sẽ lấy bản chính đưa cho chị H thì chị H đồng ý.

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/9/2024, sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do “Bé Mai G” chuyển đến, C mang đến phòng công chứng Dương Kim H1 thuộc Khu phố E, Phường C, thành phố T để làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất với chị H theo thỏa thuận. Nhưng do con ruột của chị H bị té gãy tay nên chị H nhờ anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987, ngụ khu phố H, phường H, thành phố T (em ruột của chị H) đứng tên hợp đồng. C và anh Q đã ký tên trên phiếu yêu cầu công chứng hợp đồng và hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Trong quá trình kiểm tra hồ sơ, thủ tục để chứng thực hợp đồng, công chứng viên Dương Kim H1 nghi ngờ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất C cung cấp là giả nên trình báo sự việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

Tại bản kết luận giám định số 1931 ngày 09/10/2024, của Phòng K Công an tỉnh T, kết luận: Mẫu “GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT, QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT” số: BV 200964, số vào sổ cấp GCN: CH 03561 do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp ngày 03 tháng 3 năm 2015 cho Phùng Thị Thùy C, sinh năm 1985 CMND số 291085240, địa chỉ: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh là mẫu giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất giả.

Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Đã chuyển Cơ quan thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Tây Ninh) 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 351580109614343, số Imei 2: 3515581109614341, có gắn sim số 0989319377; 01 Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với

đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phùng Thị Thùy C.

Về kê biên tài sản: Kê biên của Phùng Thị Thùy C quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 157, tờ bản đồ số 39, diện tích 250,4 m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là xã C, tỉnh Tây Ninh) theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015.

** Bản cáo trạng số 50/CT-VKSTPTN ngày 12/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh) đã truy tố bị cáo: Phùng Thị Thùy C về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.*

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh trình bày bản luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Thùy C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Thị Thùy C từ 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) đến 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 351580109614343, số Imei 2: 3515581109614341, có gắn sim số 0989319377.

- Trả lại cho bị cáo 01 Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phùng Thị Thùy C.

** Bị cáo không tự bào chữa, không tranh luận.*

** Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ cho bị cáo.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo Phùng Thị Thùy C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định:

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 23/9/2024, tại phòng công chứng Dương Kim H1 thuộc Khu phố E, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh, Phùng Thị Thùy C có hành vi cung cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất giả cho công chứng viên để công chứng hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì bị phát hiện.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phùng Thị Thùy C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên cần chấp nhận.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự hành chính, xâm phạm đến hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước nên cần xét xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có cha ruột là ông Phùng Đức D được tặng thưởng nhiều huân, huy chương như Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhất năm 2007, Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng nhì năm 2014, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng 3 năm 2020,... nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đã đủ tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo C nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 351580109614343, số Imei 2: 3515581109614341, có gắn sim số 0989319377 là là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phùng Thị Thùy C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Tiếp tục duy trì Lệnh Kê biên số 227/LKB-VPCQCSĐT ngày 21/3/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đối với quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 157, tờ bản đồ số 39, diện tích 250,4 m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 của Phùng Thị Thùy C.

[10] Đối với người làm giả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Phùng Thị Thùy C, do không xác định được họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Phùng Thị Thùy C phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Xử phạt bị cáo Phùng Thị Thùy C 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7, số Imei 1: 351580109614343, số Imei 2: 3515581109614341, có gắn sim số 0989319377.

- Trả lại cho bị cáo C 01 Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 do UBND huyện C, tỉnh Tây Ninh cấp cho Phùng Thị Thùy C.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2025 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 - Tây Ninh).

[3] Tiếp tục duy trì Lệnh Kê biên số 227/LKB-VPCQCSĐT ngày 21/3/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đối với quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 157, tờ bản đồ số 39, diện tích 250,4 m² tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BV 2000964, số vào sổ GCN: CH 03561 ngày 03/3/2015 của Phùng Thị Thùy C.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016:

Bị cáo Phùng Thị Thùy C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án của Tòa án cấp sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[6] Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 10 - Tây Ninh;
- Phân trại tạm giam khu vực 1 thuộc trại tạm giam tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TN;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Ngọc Dung